

Championnats Asiatiques

Kuwait City 2024-06-22 S S M

Pool 1													Time: 22.06.2024	
Referee: TILENSHIYEV Yeraly (KAZ)														
#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind	
1	CHAN Lok Hei Royce	HKG		V5	V5	3	V5	V5	3	0.67	26	17	+9	
2	RAJA Arnav	AUS	0		V5	3	3	2	2	0.17	15	27	-12	
3	HO Cheok Lam	MAC	2	2		0	1	0	4	0	9	30	-21	
4	PAKDAMAN Ali	IRI	V5	V5	V5		V5	V5	4	0.83	29	18	+11	
5	DAI Rui	CHN	2	V5	V5	3		3	V5	0.5	23	21	+2	
6	PARK Sangwon	KOR	3	V5	V5	4	V5		4	0.5	26	20	+6	
7	ABDAZOV Islambek	UZB	V5	V5	V5	V5	2	V5		0.83	27	22	+5	

Pool 2													Time: 22.06.2024	
Referee: ALSHAMLAN Khaled (KUW)														
#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind	
1	OH Sanguk	KOR		V5	V5	V5	4	1	V5	0.67	25	13	+12	
2	LEUNG Tin Ching	HKG	2		V5	V5	2	3	V5	0.5	22	17	+5	
3	HOWELL Casper	NZL	1	0		4	2	2	3	0	12	30	-18	
4	TAN Marcus Maximilian	SGP	0	1	V5		2	1	V5	0.33	14	28	-14	
5	TSUMORI Shido	JPN	V5	V5	V5	V5		3	V5	0.83	28	17	+11	
6	SINGH Karan Singh	IND	V5	V5	V5	V5	V5		V5	1	30	12	+18	
7	WU Chien-Hsing	TPE	0	1	V5	4	2	2		0.17	14	28	-14	

Pool 3

Time: 22.06.2024

Referee: YOUSEF Khaled (KUW)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	YOSHIDA Kento	JPN		V5	V5	V5	V5	3	V5	0.83	28	13	+15
2	FOTOUHI Mohammad	IRI	2		V5	1	V5	V5	V5	0.67	23	17	+6
3	KUMARESAN PADMA Gisho Nidhi	IND	3	3		3	V5	2	V5	0.33	21	21	0
4	KODIROV Zuhridin	UZB	3	V5	V5		V5	V5	V5	0.83	28	14	+14
5	HO Chi Hong	MAC	0	1	1	0		3	V5	0.17	10	26	-16
6	WANG Tianhao	CHN	V5	3	V5	2	V5		V5	0.67	25	19	+6
7	CHAKMA Swapan Kumar	BAN	0	0	0	3	1	1		0	5	30	-25

Pool 4

Time: 22.06.2024

Referees: NGUYEN Le Ba Quang (VIE); HUANG Hao Chih (TPE)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	ALBASHIR Meshary Salim	KSA		2	V5	3	0	V5	1	0.33	16	20	-4
2	BROWN Alex	AUS	V5		V5	1	2	V5	2	0.5	20	21	-1
3	LOO Wei Hao Nicholas	SGP	0	4		3	2	V5	V5	0.33	19	26	-7
4	SATTARKHAN Nazarbay	KAZ	V5	V5	V5		2	V5	1	0.67	23	17	+6
5	BAHER ARASBARAN Farzad	IRI	V5	V5	V5	V5		V5	V5	1	30	9	+21
6	ALREFAI Hadi	SYR	0	0	2	0	1		0	0	3	30	-27
7	HA Hansol	KOR	V5	V5	4	V5	2	V5		0.67	26	14	+12

Pool 5

Time: 22.06.2024

Referee: ALSHAMLAN Bandar (KUW)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	ALMUTAIRI Adel	KSA		4	3	V5	V5	4	1	0.33	22	25	-3
2	AL ASHQAR Bara'	JOR	V5		3	V5	1	0	0	0.33	14	28	-14
3	THAPAR Vishal	IND	V5	V5		V5	V5	2	4	0.67	26	20	+6
4	ALEBRI Khalifa	UAE	1	4	1		3	4	1	0	14	30	-16
5	PENG Chien-En	TPE	4	V5	3	V5		1	1	0.33	19	24	-5
6	SARKISSYAN Artyom	KAZ	V5	V5	V5	V5	V5		2	0.83	27	16	+11
7	GU Bongil	KOR	V5	V5	V5	V5	V5	V5		1	30	9	+21

Pool 6

Time: 22.06.2024

Referees: COSTANZO Vincenzo (ITA); QIAO Min (CHN)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	VILLANUEVA Eunice Daniel	PHI		2	1	3	3	3	3	0	15	30	-15
2	ALAMMARI Amaar	KUW	V5		V5	1	V5	V5	4	0.67	25	22	+3
3	NABIYEV Zhanat	KAZ	V5	4		1	2	V5	V5	0.5	22	19	+3
4	RAHBARI Mohammad	IRI	V5	V5	V5		V5	V5	V5	1	30	13	+17
5	STREETS Kaito	JPN	V5	4	V5	3		V5	V5	0.67	27	20	+7
6	PRINCE Prince	IND	V5	2	0	4	2		1	0.17	14	28	-14
7	DAN Wei Zuo	SGP	V5	V5	3	1	3	V5		0.5	22	23	-1

Pool 7

Time: 22.06.2024

Referee: MCHEDLIDZE Zaza (GEO)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	PALIHAWADANA Sameera	SRI		3	2	2	1	0	1	0	9	30	-21
2	ALQUDIHI Ahmed	KSA	V5		2	V5	V5	4	3	0.5	24	21	+3
3	KURALBEKULY Bakdaulet	KAZ	V5	V5		V5	V5	4	1	0.67	25	22	+3
4	ALAMAWI Ahmad	JOR	V5	1	4		V5	4	1	0.33	20	25	-5
5	KU Long In	MAC	V5	2	4	3		3	1	0.17	18	26	-8
6	HO Sze Long Aaron	HKG	V5	V5	V5	V5	V5		4	0.83	29	20	+9
7	ALSHAMLAN Yusef	KUW	V5	V5	V5	V5	V5	V5		1	30	11	+19

Pool 8

Time: 22.06.2024

Referee: KUSHIHASHI Mayu (JPN)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	ALADAILEH Sohaib	JOR		V5	3	V5	3	1	0	0.33	17	26	-9
2	AL JUBAINAWI Ali	IRQ	2		3	4	0	2	0	0	11	30	-19
3	LIN Shao-Jun	TPE	V5	V5		V5	0	0	1	0.5	16	23	-7
4	JOMAH Abdulaziz	KUW	4	V5	2		2	4	3	0.17	20	29	-9
5	SHEN Chenpeng	CHN	V5	V5	V5	V5		V5	V5	1	30	8	+22
6	ALMANSAF Abdullah	KSA	V5	V5	V5	V5	1		V5	0.83	26	15	+11
7	LOW Ho Tin	HKG	V5	V5	V5	V5	2	3		0.67	25	14	+11

Pool 9

Time: 22.06.2024

Referee: ARSLAN Abdussamet (TUR)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	TAHLA Abdallah	JOR		3	V5	3	4	V5	0	0.33	20	25	-5
2	ZHANG Zezhong	CHN	V5		V5	V5	V5	V5	V5	1	30	14	+16
3	AYMURATOV Musa	UZB	3	2		V5	4	V5	3	0.33	22	25	-3
4	ABDULKAREEM Mohammed	KUW	V5	1	3		V5	V5	2	0.5	21	25	-4
5	CHAN Phu Xien	SGP	V5	3	V5	4		V5	4	0.5	26	25	+1
6	MAHBAS Mahdi	IRQ	2	1	2	3	2		1	0	11	30	-19
7	KOKUBO Mao	JPN	V5	4	V5	V5	V5	V5		0.83	29	15	+14

Generated: 2026-06-26